|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**TRƯỜNG THPT THƯỢNG CÁT** |  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1 - SINH HỌC 10**

**(TỪ 23/3/2020 ĐẾN 28/3/2020)**

**HỌC TRÊN TRUYỀN HÌNH NGÀY 21.3.2020**

**Câu 1.Trình tự các giai đoạn mà tế bào trải qua trong khoảng thời gian giữa hai lần nguyên phân liên tiếp được gọi là :**

 A. Quá trình phân bào B. Phát triển tế bào

 C. Chu kỳ tế bào D. Phân chia tế bào

**Câu 2.Thời gian của một chu kỳ tế bào được xác định bằng :**

 A. Thời gian giữa hai lần nguyên phân liên tiếp

 B. Thời gian kì trung gian

 C. Thời gian của quá trình nguyên phân

 D. Thời gian của các quá trình chính thức trong một lần nguyên phân

**Câu 3. Trong một chu kỳ tế bào, thời gian dài nhất là của :**

 A. Kì cuối B. Kỳ giữa C. Kỳ đầu D. Kỳ trung gian

**Câu 4. Trong 1 chu kỳ tế bào , kỳ trung gian được chia làm :**

 A. 1 pha B. 2 pha C. 3 pha D. 4 pha

**Câu 5.Hoạt động xảy ra trong pha Gl của kỳ trung gian là :**

 A. Sự tổng hợp thêm tế bào chất và bào quan B. ADN tự nhân đôi

 C. Trung thể tự nhân đôi D. Nhiễm sắc thể tự nhân đôi

**Câu 6. Quá trình phân chia nhân trong một chu kỳ nguyên phân bao gồm**

 A. Một kỳ B. Hai kỳ C. Ba kỳ D. Bốn kỳ

**Câu 7. Thứ tự nào sau đây được sắp xếp đúng với trình tự phân chia nhân trong nguyên phân?**

 A. Kỳ đầu, kỳ sau, kỳ cuối, kỳ giữa

 B. Kỳ sau, kỳ giữa, Kỳ đầu, kỳ cuối

 C. Kỳ đầu, kỳ giữa, kỳ sau, kỳ cuối

 D. Kỳ giữa, kỳ sau, kỳ đầu, kỳ cuối

**Câu 8 . Kỳ trước là kỳ nào sau đây ?**

 A. Kỳ đầu B. Kỳ giữa C. Kỳ sau D. Kỳ cuối

**Câu 9. Trong kỳ đầu của nguyên nhân, nhiễm sắc thể có hoạt động nào sau đây ?**

 A. Tự nhân đôi tạo nhiễm sắc thể kép B. Co xoắn tối đa

 C. Bắt đầu co xoắn lại D. Bắt đầu dãn xoắn

**Câu 10. Hiện tượng xảy ra ở kỳ đầu của nguyên phân là :**

A. Màng nhân mờ dần rồi tiêu biến đi

B. Các NST bắt đầu co xoắn lại

C. Thoi phân bào bắt đầu xuất hiện

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 11. Trong kỳ đầu, nhiễm sắc thể có đặc điểm nào sau đây ?**

A. Đều ở trạng thái đơn co xoắn

B. Một số ở trạng thái đơn, một số ở trạng thái kép

C. Đều ở trạng thái kép

D. Đều ở trạng thái đơn , dây xoắn

**Câu 12. Hiện tượng các nhiễm sắc thể kép co xoắn cực đại ở kỳ giữa nhằm chuẩn bị cho hoạt động nào sau đây?**

 A. Phân li nhiễm sắc thể B. Tiếp hợp nhiễm sắc thể

 C. Nhân đôi nhiễm sắc thể D. Trao đổi chéo nhiễm sắc thể

**Câu 13. Hoạt động của nhiễm sắc thể xảy ra ở kỳ sau của nguyên phân là :**

 A. Tách tâm động và phân li về 2 cực của tế bào

 B. Phân li về 2 cực tế bào ở trạng thái kép

 C. Không tách tâm động và dãn xoắn

 D. Tiếp tục xếp trên mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào

**Câu 14. Các tế bào con tạo ra nguyên nhân có số nhiễm sắc thể bằng với phân tử tế bào**

 A. Nhân đôi và co xoắn nhiễm sắc thể

 B. Nhân đôi và phân li nhiễm sắc thể

 C. Phân li và dãn xoắn nhiễm sắc thể

 D. Co xoắn và dãn xoắn nhiễm sắc thể

**Câu 15. Trong chu kỳ nguyên phân trạng thái đơn của nhiễm sắc thể tồn tại ở :**

 A. Kỳ đầu và kì cuối B. Kỳ sau và kỳ cuối

 C. Kỳ sau và kì giữa D. Kỳ cuối và kỳ giữa

**Câu 16.Khi hoàn thành kỳ sau, số nhiễm sắc thể trong tế bào là :**

 A. 4n, trạng thái đơn B. 4n, trạng thái kép

 C. 2n, trạng thái đơn D. 2n, trạng thái đơn

**Câu 17. Giảm phân là hình thức phân bào xảy ra ở loại tế bào nào sau đây?**

 A. Tế bào sinh dưỡng B. Giao tử

 C. Tế bào sinh dục chín D. Tế bào xô ma

**Câu 18. Đặc điểm có ở giảm phân mà không có ở nguyên phân là :**

 A. Xảy ra sự biến đổi của nhiễm sắc thể B. Có 2 lần phân bào

 C. Có sự phân chia của tế bào chất D. Nhiễm sắc thể tự nhân đôi

**Câu 19. Điểm giống nhau giữa nguyên phân và giảm phân là :**

 A. Đều xảy ra ở tế bào sinh dưỡng

 B. Đều xảy ra ở tế bào sinh dục chín

 C. Đều có một lần nhân đôi nhiễm sắc thể

 D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 20. Phát biểu sau đây đúng khi nói về giảm phân là :**

A. Có hai lần nhân đôi nhiễm sắc thể

B. Có một lần phân bào

C. Chỉ xảy ra ở các tế bào xô ma

D. Tế bào con có số nhiễm sắc thể đơn bội

**Câu 21. Trong giảm phân, nhiễm sắc thể tự nhân đôi vào :**

A. Kỳ giữa I B. Kỳ giữa II

C. Kỳ trung gian trước lần phân bào I D. Kỳ trung gian trước lần phân bào II

**Câu 22. Vào kỳ đầu của quá trình giảm phân I xảy ra hiện tượng nào sau đây ?**

A. Các nhiễm sắc thể kép bắt đầu co xoắn

B. Thoi vô sắc đã được hình thành hoàn chỉnh

C. Màng nhân trở nên rõ rệt hơn

D. Các nhiễm sắc thể tự nhân đôi

**Câu 23. Ở kỳ đầu I của giảm phân , các nhiễm sắc thể có hoạt động khác với quá trình nguyên phân là :**

A. Co xoắn dần lại B. Gồm 2 crôntit dính nhau

C. Tiếp hợp D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 24 Vào kỳ giữa I của giảm phân và kỳ giữa của nguyên phân có hiện tượng giống nhau là**

A. Các nhiễm sắc thể xếp trên mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào

B. Nhiễm sắc thể dãn xoắn

C. Thoi phân bào biến mất

D. Màng nhân xuất hiện trở lại

**Câu 25. Các nhiễm sắc thể kép xếp trên mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào thành mấy hàng?**

 A. Một hàng B. Hai hàng C. Ba hàng D. Bốn hàng

**Câu 26. Kết thúc kỳ sau I của giảm phân, hai nhiễm sắc thể kép cùng cập tương đồng có hiện tượng :**

A. Hai chiếc cùng về môt cực tế bào

B. Một chiếc về cực và 1 chiếc ở giữa tế bào

C. Mỗi chiếc về 1 cực tế bào

D. Đều nằm ở giữa tế bào

**Câu 27. Kết thúc lần phân bào I trong giảm phân, các nhiễm sắc thể trong tế bào ở trạng thái:**

A. Đơn, dãn xoắn B. Kép, dãn xoắn

C. Đơn co xoắn D. Kép, co xoắn

**Câu 28. Đặc điểm của lần phân bào II trong giảm phân là :**

A. Không xảy ra tự nhân đôi nhiễm sắc thể

B. Các nhiếm sắc thể trong tế bào là 2n ở mỗi kỳ

C. Các nhiễm sắc thể trong tế bào là n ở mỗi kì

D. Có xảy ra tiếp hợp nhiễm sắc thể

**Câu 29. Trong lần phân bào II của giảm phân, các nhiễm sắc thể có trạng thái kép ở các kỳ nào sau đây ?**

A. Sau II, cuối II và giữa II B. Đầu II, giữa II

C. Đầu II, cuối II và sau II D. Tất cả các kỳ

**Câu 30. Trong quá trình giảm phân, các nhiễm sắc thể chuyển từ trạng thái kép trở về trạng thái đơn bắt đầu từ kỳ nào sau đây ?**

 A. Kỳ đầu II B. Kỳ giữa II C. Kỳ sau II D. Kỳ cuối II